

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 14/4/2023

"Về việc ly hôn và nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Mỹ Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Hồ Thị Hoa

- Bà Phạm Thị Việt Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2023/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023 về “*Ly hôn và nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 11B, xã Đông Hưng, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

2. Bị đơn: Anh Quách Thanh D, sinh năm 1983 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Minh Giồng, xã Vân Khánh Đông, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện xin ly hôn ghi ngày 07/2/2023 nguyên đơn chị Ng trình bày và yêu cầu như sau:*

Chị Ng và anh D chung sống với nhau như vợ chồng năm 2006 đến nay không đăng ký kết hôn, trong thời gian chung sống thường cự cãi nhau, chị Ng và anh D cố gắng duy trì để sống nuôi con nhưng không hiệu quả, mâu

thuần phát sinh nhiều hơn nên chị Ngoan và anh D không sống chung với nhau từ năm 2003 đến nay.

Nay chị Ng quyết định làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Quách Thanh D.

Về con chung: Chị Ng xác định trong thời gian chung sống với anh D, chị và anh D có 01 đứa con đặt tên Quách Thanh Lâm, sinh ngày 01/3/2007. Sau khi ly hôn chị Ng yêu cầu được nuôi dưỡng. Không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi, nếu anh D tự nguyện thì chị nhận để chi phí nuôi con chung.

Về tài sản và nợ: Chị Ng xác định không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn anh Quách Thanh D trình bày tại phiên hòa giải ngày 31/3/2023.*

Về quan hệ hôn nhân, về con, về tài sản anh D thống nhất như ý kiến chị Ng trình bày. Khi ly hôn anh tự nguyện giao con tên Quách Thanh Lâm, sinh năm 2007 cho chị Ng tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cùng với chị Ng mỗi tháng 1.500.000 đồng, hình thức cấp dưỡng hàng tháng vào ngày 10, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 31/3/2023; về tài sản và nợ anh D không yêu cầu Tòa giải quyết.

**** Tại phiên tòa:***

Nguyên đơn chị Ng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn anh D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**** Kiểm sát viên phát biểu:***

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật tố tụng dân sự, đối với người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Ý kiến về giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì xác định chị Ng và anh D chung sống với nhau như vợ chồng năm 2006 đến nay không đăng kết hôn, trong thời gian chung sống thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, chị Ng làm đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh D, xét thấy, hôn nhân giữa chị Ng và anh D vi phạm Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Nay chị Ng có đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn nên căn cứ vào khoản 1 Điều 14 và Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình 2014 đề nghị

HĐXX tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Ng và anh Quách Thanh D.

- *Về quan hệ nuôi con chung*: Chị Ng và anh D thống nhất xác định có 01 đứa con chung đặt tên Quách Thanh Lâm, sinh ngày 01/3/2007, hiện nay chị Ng đang trực tiếp nuôi dưỡng, tại biên bản hòa giải ngày 31/3/2023 của Tòa án anh D có thể hiện ý kiến đồng ý giao con cho chị Ng nuôi sau ly hôn nhưng tại phiên tòa hôm nay anh D vắng mặt nên không thể ghi nhận đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị Ng và ý kiến nguyện vọng của cháu Lâm giao cháu Lâm cho chị Ng được nuôi dưỡng sau khi ly hôn.

- *Về quan hệ cấp dưỡng nuôi con*: Tại phiên hòa giải ngày 31/3/2023 anh D thể hiện tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cùng với chị Ng mỗi tháng 1.500.000đ, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng từ ngày 31/3/2023. Chị Ng đồng ý nhưng tại phiên tòa do anh D vắng mặt nên không thể ghi nhận mà đề nghị HĐXX buộc anh D cấp dưỡng nuôi con cùng chị Ng mỗi tháng 1.500.000đ là phù hợp với điều kiện chi phí thực tế việc nuôi con và Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình.

- *Về tài sản và nợ*: Anh D xác định không tranh chấp nên đề nghị không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] *Xét về quan hệ hôn nhân*: Chị Ng và anh D chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2006 mãi cho đến nay không đăng ký kết hôn, trong thời gian chung sống như vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn nên chị Ng khởi kiện yêu cầu xin ly hôn đối với anh Quách Thanh D. Ngày 31/3/2023 Tòa án nhân dân huyện An Minh đã tổ chức phiên họp hòa giải anh D đồng ý ly hôn với chị Ng nhưng chị Ng và anh D chung sống với nhau như vợ chồng 2006 đến nay không đăng ký kết hôn nên đã vi phạm Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Nay chị Ng xin ly hôn thì căn cứ vào Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết, tại khoản 1 Điều 14 theo quy định “ *Nam và Nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng...*” Căn cứ vào khoản 1 Điều 14 và Điều 53 Luật hôn

nhân và gia đình 2014 HĐXX tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Ng và anh Quách Thanh D.

[2]. *Về con chung*: Chị Ng xác định, trong thời gian chung sống chị và anh D có 01 đứa con chung tên Quách Thanh Lâm, sinh ngày 01/3/2007, hiện nay chị Ng đang nuôi dưỡng, cháu Lâm có nguyện vọng sống với chị Ng, tại phiên hòa giải ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện An Minh anh D đồng ý giao cháu Lâm cho chị Ng nuôi dưỡng nhưng tại phiên tòa anh D vắng mặt nên HĐXX không thể ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Ng và anh D mà nên chấp nhận yêu cầu của chị Ng giao cháu Lâm cho chị Ng tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của cháu Lâm và phù hợp Điều 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về quan hệ cấp dưỡng nuôi con*: Tại phiên hòa giải ngày 31/3/2023 anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cùng với chị Ng mỗi tháng 1.500.000đ, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng từ ngày 31/3/2023. Chị Ng đồng ý với hình thức cấp dưỡng, mức cấp dưỡng và thời gian cấp dưỡng như anh D nêu ra, nhưng tại phiên tòa do anh D vắng mặt nên HĐXX không thể ghi nhận mà nghĩ nên buộc anh D cấp dưỡng nuôi con cùng chị Ng mỗi tháng 1.500.000đ là phù hợp với điều kiện và chi phí thực tế việc nuôi con và Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. *Về tài sản và nợ*: Chị Ng và anh D xác định không tranh chấp nên không giải quyết.

[5] *Về án phí*: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, 228, Điều 235, 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 14 và Điều 53, Luật Hôn nhân và gia đình 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí của Tòa án.

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Ng và anh Quách Thanh D

[2]. *Về con chung*: Giao cháu Quách Thanh Lâm, sinh ngày 01/3/2007 cho chị Ngoan tiếp tục nuôi dưỡng (hiện cháu Lâm đang sống với chị Ngoan).

[3] *Về quan hệ cấp dưỡng nuôi con*: Buộc anh Duy cấp dưỡng nuôi con cùng chị Ng mỗi tháng 1.500.000đ , phương thức cấp dưỡng tháng, thời gian cấp dưỡng từ ngày 14/4/2023 cho đến khi con của anh chị đủ 18 tuổi và tự lao động sinh sống được.

[4]. *Về tài sản và nợ chung*: Chị Ng xác định không tranh chấp, không yêu cầu Tòa giải quyết, nên không xem xét.

[5]. *Về án phí sơ thẩm*: Buộc chị Nguyễn Thị Ng phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), án phí ly hôn nhưng được trừ vào 300.000 đồng mà chị đã nộp theo biên lai số 0001092 ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh. Chị Ng thi hành xong án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc anh Quách Thanh D phải chịu 300.000đ án phí phần có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[6]. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/4/2023), đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản chính của bản án này tổng đạt hợp lệ theo thủ tục Tổ tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi gửi

- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Minh;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện An Minh;
- Lưu HS vụ án, VP.

Lê Mỹ Huê